TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ron

2. Ông Nguyễn Đình Thọ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Hồng Diễm - Thư ký của Toà án nhân dân TP. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Văn Lê Hoài Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân, TP Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 29/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu H, giới tính: Nam; sinh năm 1994 tại tỉnh B; Nơi cư trú: Số A đường T, phường Đ, TP. QN, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1954 và bà: Võ Thị B, sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:
Ông Nguyễn Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 03/01/2021, Nguyễn Hữu H liên lạc với một người nam không rõ nhân thân, lai lịch hỏi mua 19 viên ma túy thuốc lắc và 07 gói ma túy khay với số tiền 12.700.000 đồng. Người này hẹn giao ma túy tại khu vực Cầu Đôi trên đường T, TP. QN. Sau khi mua được ma túy, H lấy ra 01 viên

ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy khay sử dụng tại nhà, số ma túy còn lại gồm 18 viên ma túy thuốc lắc và 06 gói ma túy khay H cất trong người. Đến khoảng 19 giờ 20 phút ngày 06/01/2021, một người nam tên A (Hiền quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện hỏi H: *"Có ma túy không? nếu có thì mang đến nhà trọ của A gần chung cư H để sử dụng"*. H đồng ý và hẹn khi đến gần chung cư sẽ gọi điện lại để A dẫn vào nhà vì H không biết địa chỉ nhà trọ của A. Khi đi H mang theo 18 viên ma túy thuốc lắc và 06 gói ma túy khay cất giấu trong người trước đó. Khi đi đến đoạn đường gần chung cư H, phường Q, TP. QN thì H bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Ngày 08/01/2021, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B gửi kết luận giám định số 09/PC09 kết luận: 18 viên nén màu gạch ghi thu của Nguyễn Hữu H gửi giám định có tổng khối lượng 6,3104 gam là ma túy loại MDMA; các hạt tinh thể trong 06 gói nilon hàn kín ghi thu của Nguyễn Hữu H gửi giám định có tổng khối lượng là 6,6811 gam là ma túy loại Ketamine.

Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- 01 (Một) gói nilon được kít kín bên trong có chứa 18 viên nén màu gạch ghi thu của Nguyễn Hữu H.

- 06 (Sáu) gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể ghi thu của Nguyễn Hữu H.

MDMA nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số TT là 27, danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số TT là 35, danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSQN ngày 28/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân TP. QN truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Hữu H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định và vỏ, bao bì đựng ma túy.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Nguyễn Hữu H thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Hữu H xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 20 giờ ngày 06/01/2021, tại tổ 50, khu phố 6, phường Q, TP. QN, lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hữu H đã có hành vi tàng trữ trái phép 6,3104 gam ma túy loại MDMA và 6,6811 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng. Tại kết luận giám định số 09/PC09 ngày 08/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: 18 viên nén màu gạch ghi thu của Nguyễn Hữu H gửi giám định có tổng khối lượng 6,3104 gam là ma túy loại MDMA; các hạt tinh thể trong 06 gói nilon hàn kín ghi thu của Nguyễn Hữu Hiền gửi giám định có tổng khối lượng là 6,6811 gam là ma túy loại Ketamine.

MDMA nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có TT là 27, danh mục I; Ketamine nằm trong danh mục chất ma túy và tiền chất có số TT là 35, danh mục III của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ là chất gây nghiện, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nên Nhà nước độc quyền quản lý, mọi việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặt biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo Nguyễn Hữu H có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rõ điều đó, nhưng xem thường pháp luật, bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 6,3104 gam là ma túy loại MDMA và khối lượng 6,6811 gam là loại Ketamine. Do đó, viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Nguyễn Hữu H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự ở địa phương, nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân tốt, trước đây chưa vi phạm gì. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ số ma túy còn lại sau giám định, bao bì đựng ma túy. Xét thấy, chất ma túy do Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định kể cả số bao bì đựng ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán ma túy cho H, cơ quan CSĐT Công an TP. QN tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư dán kín niêm phong 05 dấu tròn của "Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B", có chữ ký của Nguyễn Nhật H, Nguyễn Đăng Tấn L, Lê Tuấn T (tất cả đều 01 chữ ký), bên ngoài bì thư ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 5,9601 gam mẫu A1 và 5,8442 gam mẫu A2 còn lại sau giám định.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. QN.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP. QN;
- Chi cục THADS TP. QN;
- CQ CSĐT CA TP. QN;
- Đội ĐTTH CA TP. QN;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng